

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai thu- chi ngân sách quý 1 năm 2022 xã Đức Chính.

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của UBND huyện Cẩm Giàng ;

Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 05 tháng 4 năm 2022 tại UBND xã Đức Chính.

*** Thành phần tham dự :**

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký

5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ: Trưởng ban TTND

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 1 năm 2022 xã Đức Chính.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 1 năm 2022.

(Kém theo mẫu số 113, 114, 115 của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 05/04/2022 đến ngày 05/05/2022 .

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

**BAN THANH TRA
NHÂN DÂN**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Vân



Nguyễn Trọng Hưng



Trần Văn Tường

CÂN ĐOỊ NGẪN SÁCH XÃ QUỲ I NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	ƯỚC THỰC HIỆN QUỲ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	I	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.356.132.000	3.119.134.539	49,07
I	Các khoản thu xã hưởng 100 %	165.000.000	16.730.172	10,14
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	793.500.000	259.612.094	32,72
3	Thu bổ sung	5.397.632.000	2.527.462.000	46,83
	- Bổ sung cân đối ngân sách	2.932.228.000	1.213.728.000	41,39
	- Bổ sung có mục tiêu	2.465.404.000	1.313.734.000	53,29
4	Thu chuyển nguồn		315.330.273	
II	TỔNG SỐ CHI	5.857.987.000	1.668.111.084	28,48
I	Chi đầu tư phát triển	600.000.000		
2	Chi thường xuyên	5.257.987.000	1.668.111.084	31,73
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu						
I	Các khoản thu 100%		6.356.132.000		3.119.134.539		49,07
1	Phí, lệ phí		165.000.000		16.730.172		10,14
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		30.000.000		6.089.000		20,30
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		105.000.000				
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định				10.641.172		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		30.000.000				
1	Các khoản thu phân chia		793.500.000		259.612.094		32,72
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		73.500.000		27.211.633		37,02
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		7.000.000				
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		6.500.000		7.000.000		107,69
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		60.000.000		20.211.633		33,69
2.1	Thu tiền sử dụng đất		720.000.000		232.400.461		32,28
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		600.000.000		213.878.000		35,65
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng						
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp		80.000.000		13.058.461		16,32
2.6	Thuế thu nhập cá nhân						
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt		40.000.000		5.464.000		13,66
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				315.330.273		

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.397.632.000		2.527.462.000		46,83
1	Thu bổ sung cân đối		2.932.228.000		1.213.728.000		41,39
2	Thu bổ sung có mục tiêu		2.465.404.000		1.313.734.000		53,29

[illegible]

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2022 XÃ ĐỨC CHÍNH**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 06 tháng 05 năm 2022. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Đức Chính. Chúng tôi gồm có:

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND - UBND -Thư ký

5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 1 năm 2022 xã Đức Chính.

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 05/04/2022 đến hết ngày 05/05/2022, xã không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của các thành viên nhất trí với nội dung niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 1 năm 2022 xã Đức Chính.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết tại trụ sở 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

Người lập biên bản

Ban thanh tra nhân dân



Nguyễn Thị Vân



Nguyễn Trọng Hưng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



**CHỦ TỊCH
TRẦN VĂN TƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai 6 tháng thu- chi ngân sách năm 2022 của UBND xã Đức Chính.

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của UBND huyện Cẩm Giàng ;

Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 01 tháng 8 năm 2022 tại UBND xã Đức Chính.

*** Thành phần tham dự :**

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký

5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ: Trưởng ban TTND

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 xã Đức Chính.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022.

(Kèm theo mẫu số 113, 114, 115 của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 01/8/2022 đến ngày 30/8/2022 .

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

**BAN THANH TRA
NHÂN DÂN**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Vân



Nguyễn Trọng Hưng



Trần Văn Tường

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.356.132.000	5.510.873.088	86,70
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	165.000.000	26.870.172	16,28
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	793.500.000	541.210.643	68,21
3	Thu bổ sung	5.397.632.000	4.627.462.000	85,73
	- Bổ sung cân đối ngân sách	2.932.228.000	2.213.728.000	75,50
	- Bổ sung có mục tiêu	2.465.404.000	2.413.734.000	97,90
4	Thu chuyển nguồn		315.330.273	
II	TỔNG SỐ CHI	5.955.304.000	3.300.335.784	55,42
1	Chi đầu tư phát triển	600.000.000		
2	Chi thường xuyên	5.355.304.000	3.300.335.784	61,63
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu		6.356.132.000		5.510.873.088		86,70
I	Các khoản thu 100%		165.000.000		26.870.172		16,28
1	Phí, lệ phí		30.000.000		16.229.000		54,10
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		105.000.000				
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định				10.641.172		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác		30.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		793.500.000		541.210.643		68,21
1	Các khoản thu phân chia		73.500.000		69.342.837		94,34
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		7.000.000				
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh		6.500.000		7.000.000		107,69
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		60.000.000		62.342.837		103,90
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		720.000.000		471.867.806		65,54
2.1	Thu tiền sử dụng đất		600.000.000		445.554.500		74,26
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng		80.000.000		18.441.690		23,05
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân		40.000.000		7.871.616		19,68
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn				315.330.273		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.397.632.000		4.627.462.000		85,73
1	Thu bổ sung cân đối		2.932.228.000		2.213.728.000		75,50
2	Thu bổ sung có mục tiêu		2.465.404.000		2.413.734.000		97,90

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỨC CHÍNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
THU-CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 XÃ ĐỨC CHÍNH**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 30 tháng 8 năm 2022. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Đức Chính. Chúng tôi gồm có:

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND - UBND -Thư ký

5/ Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai Dự toán thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 xã Đức Chính.

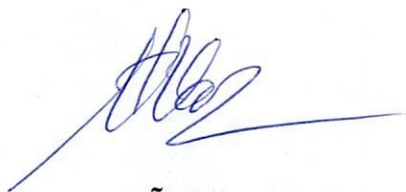
Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 01/8/2022 đến hết ngày 30/8/2022, xã không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của các thành viên nhất trí với nội dung niêm yết công khai thu chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2022 xã Đức Chính.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết tại trụ sở 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

Người lập biên bản

Ban thanh tra nhân dân



Nguyễn Thị Vân



Nguyễn Trọng Hưng

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**CHỦ TỊCH
TRẦN VĂN TƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai thu- chi ngân sách quý 3 năm 2022 xã Đức Chính.

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định giao dự toán thu chi ngân sách năm 2022 của UBND huyện Cẩm Giàng ;

Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 05 tháng 10 năm 2022 tại UBND xã Đức Chính.

*** Thành phần tham dự :**

1/ Ông Trần Văn Tường

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Trần Văn Trang

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Bùi Thị Tiên

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Bà: Nguyễn Thị Vân

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký

5/Ông: Nguyễn Trọng Hưng

Chức vụ: Trưởng ban TTND

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 3 năm 2022 xã Đức Chính.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 3 năm 2022.

(Kém theo mẫu số 113, 114, 115 của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 05/10/2022 đến ngày 05/11/2022 .

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

**BAN THANH TRA
NHÂN DÂN**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Vân



Nguyễn Trọng Hưng



Trần Văn Tường

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.356.132.000	3.104.672.376	48,85
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	165.000.000	96.247.000	58,33
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	793.500.000	135.925.376	17,13
3	Thu bổ sung	5.397.632.000	2.872.500.000	53,22
	- Bổ sung cân đối ngân sách	2.932.228.000		
	- Bổ sung có mục tiêu	2.465.404.000	2.872.500.000	116,51
4	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	5.857.987.000	3.758.759.000	64,16
1	Chi đầu tư phát triển	600.000.000	2.160.000.000	360,00
2	Chi thường xuyên	5.257.987.000	1.598.759.000	30,41
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2022

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu		6.356.132.000		3.106.455.376		48,87
I	Các khoản thu 100%		165.000.000		96.247.000		58,33
1	Phí, lệ phí		30.000.000		8.201.000		27,34
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác		105.000.000		87.846.000		83,66
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định				200.000		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)		30.000.000				
1	Các khoản thu phân chia		793.500.000		135.925.376		17,13
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		73.500.000		62.701.812		85,31
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		7.000.000		51.042.000		729,17
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh						
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất		6.500.000				
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		60.000.000		11.659.812		19,43
2.1	Thu tiền sử dụng đất		720.000.000		73.223.564		10,17
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước		600.000.000		67.062.500		11,18
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng						
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp		80.000.000		4.156.975		5,20
2.6	Thuế thu nhập cá nhân						
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt		40.000.000		2.004.089		5,01
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước				1.783.000		

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên		5.397.632.000		2.872.500.000		53,22
1	Thu bổ sung cân đối		2.932.228.000				
2	Thu bổ sung có mục tiêu		2.465.404.000		2.872.500.000		116,51

UBND Xã: Đức C

Biểu số 115/CK TC - NSNN

Điều 3

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2022

Đơn vị: đồng

[illegible]